

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày 28-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khởi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Chính

Bà Phạm Thị Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lương Vĩnh Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/QĐXXST-HS ngày 08/8/2018 và Thông báo chuyển ngày xét xử số 01 ngày 20/8/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lộc Văn H, sinh ngày 12/12/1996, tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi cư trú xóm T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn D, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1964; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân tốt; bị bắt, tạm giam từ ngày 31/3/2018 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lương Văn C, trợ giúp viên pháp lý, thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Bị hại: Ông Hoàng Văn V, sinh ngày 10/5/1985.

Trú tại: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền ngày 27/8/2018 của người bị hại: Bà Nông Thị S, sinh năm 1984, trú tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, là vợ của người bị hại. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lộc Văn C, sinh năm 1962.

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1964.

Đều trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Đều có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965.

Trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

4. Ông Lã Văn H, sinh năm 1985.

Trú tại: Xóm Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

5. Bà Lưu Thị H, sinh năm 1955.

6. Ông Bùi Văn N, sinh năm 1979.

Trú tại: Xóm V, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Đều vắng mặt.

7. Ông Vũ Đình T, sinh năm 1964.

Trú tại: Thôn 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

8. Bà Nông Thị S, sinh năm 1984

Đều trú tại: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

9. Anh Lương Huy T, sinh năm 1994.

Trú tại: Xóm L, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là anh em trong họ, Lộc Văn H từ năm 2017 đã làm nghề thịt trâu thuê cho ông Lộc Văn C trú cùng xóm. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/3/2018 con trai ông Lộc Văn C là anh Lộc Văn T gọi điện thoại rủ Lộc Văn H cùng đi trộm trâu và hứa trả công 500.000đồng nếu trộm được trâu, Lộc Văn H đồng ý. Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày 06/3/2018 Lộc Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 93 C - 081.93 của gia đình chở theo Lộc Văn H đi từ xóm T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên theo đường đi qua thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, đi tiếp theo đường lên tỉnh Bắc Kạn và rẽ theo Quốc lộ 279 hướng huyện B, tỉnh Lạng Sơn, đến địa phận thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn khoảng 02 giờ ngày 07/3/2018 thì thấy Hà Kim C, sinh năm 1987 trú tại A, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang đang ngồi đợi Lộc Văn T ở cạnh đường, Lộc Văn T dừng xe, xuống xe và phân công Lộc Văn H ra đứng cách đầu xe ô tô khoảng 20 mét để cảnh giới, Lộc Văn T mở thùng xe và cùng với Hà Kim C dắt đuôi 2 con trâu của ông Hoàng Văn V, sinh năm 1985, trú tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn do Hà Kim C trộm cắp được lên thùng xe ô tô. Sau đó Lộc Văn T điều khiển xe ô tô chạy theo đường Quốc lộ 279 hướng Bắc Kạn - Bình Gia và theo quốc lộ 1B hướng Bình Gia - Thái Nguyên, chở theo trâu trộm được để trên thùng xe và Hà Kim C, Lộc Văn H ngồi trong ca bin xe ô tô, đi được khoảng 3 km thì Lộc Văn H xuống xe ô tô để cùng với Lý Quang T đi xe mô tô biển kiểm soát 20F1-312.69 của Lộc Văn H đã cho Lý Quang T mượn từ chiều 05/3/2018, Lộc Văn H điều khiển xe mô tô chở Lý Quang T đi trước đầu xe ô tô để quan sát, cảnh giới dọc đường, đến gần đường tròn T, thuộc thành phố T thì dừng xe, Hà Kim C xuống xe ô tô để cùng Lý Quang T đi xe mô tô, đi đâu không rõ. Lộc Văn H lên xe ô tô cùng Lộc Văn T đi về nhà Lộc Văn T tại xóm T, xã Đ ,

huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/3/2018, sau khi dừng xe ô tô tại sân nhà ông Lộc Văn C, thì Lộc Văn H mở thùng xe và dắt 2 mẹ con trâu trộm cắp được cho vào chuồng trâu nhà ông Lộc Văn C rồi về nhà ngủ. Đến 07 giờ 30 phút ngày 07/3/2018 sau khi phát hiện tài sản bị mất trộm, ông Hoàng Văn V đã trình báo cơ quan Công an huyện B để tiến hành điều tra làm rõ vụ án.

Quá trình điều tra, xác minh: Đối với 2 con trâu trộm cắp được, Lộc Văn H dắt vào buộc trong chuồng trâu nhà ông Lộc Văn C, khoảng 01 giờ sáng ngày 08/3/2018 ông Lộc Văn C đã thuê Lộc Văn B, sinh năm 1983 và Lã Văn A, sinh năm 1974 trú cùng địa chỉ giết mổ để bán thịt ra thị trường, ngày 12/3/2018 Lộc Văn T đã trả tiền cho Lộc Văn H theo thỏa thuận ăn chia ban đầu là 500.000đồng, ngày 13/3/2018 bà Lưu Thị H, sinh năm 1955, trú tại xóm V, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên bắt giữ được con trâu ghé cái bị thất lạc tại vườn nhà và đã trình báo chính quyền, sau đó đã giao nộp cho cơ quan điều tra để trả lại cho người bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan điều khai đúng sự việc như trên.

Ngày 19/3/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B đã có kết luận: Con trâu cái có giá trị là 20.000.000đồng, con trâu ghé có giá trị là 10.000.000đồng. Tổng giá trị tài sản là 30.000.000đồng.

Đối với Lộc Văn T, Hà Kim C, Lý Quang T, sau khi sự việc đang được cơ quan điều tra tiến hành điều tra, ngày 14/3/2018 các đối tượng này đã bỏ đi khỏi địa phương không rõ địa chỉ, ngày 15/6/2018 Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố bị can, ra lệnh bắt tạm giam đối với Lộc Văn T để điều tra làm rõ vụ án nhưng chưa bắt được bị can Lộc Văn T, ngày 21/6/2018 Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã và tạm đình chỉ điều tra đối với bị can Lộc Văn T, ngày 24/6/2018 Cơ quan điều tra đã quyết định tách vụ án hình sự đối với Lộc Văn T và các đối tượng liên quan, nên không xem xét về trách nhiệm hình sự của Lộc Văn T và các đối tượng liên quan đã bỏ trốn trong vụ án này.

Đối với con trâu cái bị trộm cắp, ngày 08/3/2018 ông Lộc Văn C đã thuê người giết mổ, đem thịt bán ra thị trường không thu hồi được, nhận thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, ngày 07/6/2018 bị cáo Lộc Văn H đã động viên mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị M đến thỏa thuận và bồi thường thiệt hại toàn bộ thay cho cả các đối tượng liên quan với tổng số tiền là 25.000.000đồng cho ông Hoàng Văn V, tại phiên tòa bà Nguyễn Thị M không thắc gì về số tiền đã bồi thường, nên cần xác nhận bị cáo đã bồi thường phần thiệt hại.

Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 26/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia đã truy tố bị cáo Lộc Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Vật chứng thu được liên quan đến vụ án cần được giải quyết gồm: 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 20F1- 312.69 màu đỏ - đen, kèm theo giấy đăng ký số 005846, biển số đăng ký 20F1- 312.69 mang tên Lộc Văn C; 02 chìa khóa xe mô tô biển kiểm soát 20F1- 312.69; 01 Giấy chứng minh nhân dân

mang tên Lộc Văn H, 01 điện thoại di động cảm ứng loại 2 sim, nhãn hiệu Oppo màu hồng trắng có cài 02 sim số 01665.581.811 và 0965.677.509 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh - đen cài sim 0914.367.563 thu được của Lộc Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ nhựa màu đen, màn hình đen - trắng cài sim 01294. 790. 606 thu được của Lương Huy T; 500.000đ tiền mặt (Thu được của bà Nguyễn Thị L 220.000đồng, anh Lã Văn H 280.000đồng do bị cáo Lộc Văn H trả nợ).

Đối với 01 chiếc ô tô tải, nhãn hiệu KIA THACO, biển kiểm soát 93C-081.93; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007925 biển số đăng ký 93C - 081.93; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đối với xe ô tô biển kiểm soát 93C - 081.93, cấp ngày 12/12/2016; 02 chìa khóa của ô tô biển kiểm soát 93C - 081.93 thu được ông Lộc Văn C, ngày 07/8/2018, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, ngày 07/8/2018 Tòa án nhân dân huyện B đã ra quyết định trả cho chủ sở hữu là ông Lộc Văn C. Con trâu nghé cái do bà Lưu Thị H bắt giữ được do thất lạc và con trai là ông Bùi Văn N đã giao nộp cho cơ quan điều tra, thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, ngày 11/5/2018 cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không giải quyết trong vụ án này.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo Lộc Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, cho thấy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản với vai trò đồng phạm. Do vậy Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định đã truy tố Lộc Văn H về tội Trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lộc Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản, áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù, Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường cho bị hại, tại phiên tòa không yêu cầu, nên không xem xét, về vật chứng cần được xử lý trong vụ án gồm: Tịch thu 01 điện thoại di động cảm ứng loại 2 sim, nhãn hiệu Oppo màu hồng trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh - đen của Lộc Văn H và số tiền thu được của bà Nguyễn Thị L, ông Lã Văn H để sung công quỹ Nhà nước. Trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20F1- 312.69 cùng Giấy đăng ký xe mô tô, 02 chìa khóa xe, 01 giấy chứng minh nhân dân cho bị cáo Lộc Văn H, trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh - đen cho anh Lương Huy T, xác nhận ông Hoàng Văn V đã nhận lại con trâu nghé và số tiền bồi thường thiệt hại, ông Lộc Văn C đã nhận lại chiếc ô tô biển kiểm soát 93 C-081.93 cùng các giấy tờ liên quan đến chiếc xe ô tô và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo vì bị cáo sống phụ thuộc gia đình và không có tài sản.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất là 06 tháng, ghi nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại, trả lại các tài sản đã thu giữ của bị cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên công an huyện Bình Gia, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo Lộc Văn H và bị hại đều không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đã hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội đối với bị cáo Lộc Văn H: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ. Khi phạm tội bị cáo có đủ năng lực hành vi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, với hành vi giúp sức bị cáo đã thực hiện là cảnh giới, để cho Lộc Văn T và Hà Kim C đem trâu trộm cắp được lên xe ô tô của Lộc Văn T để trở về tỉnh Thái Nguyên giết mổ, tiêu thụ, mà không bị phát hiện ngăn cản hoặc bị bắt giữ, hành vi của bị cáo là cố ý cùng thực hiện một tội phạm, tài sản bị cáo và Lộc Văn T, Hà Kim C chiếm đoạt được theo kết quả định giá có tổng giá trị là: 30.000.000đồng, ngày 12/3/2018 bị cáo đã được Lộc Văn T trả tiền theo thỏa thuận ăn chia là 500.000đồng. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản với vai trò đồng phạm. Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan, cần tuyên bố bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã động viên gia đình thỏa thuận bồi thường cho người bị hại, tại phiên tòa bà Nông Thị S là người đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được hưởng 3 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và 1 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, Sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tình tiết tăng nặng không có.

[4] Về nhân thân người phạm tội: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật lần nào.

[5] Xét về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, ý kiến của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa, ý kiến của người bào chữa. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức thứ yếu, vì muốn có tiền tiêu sài bất hợp pháp, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, từ nhận định đánh giá trên, căn cứ Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cần áp dụng hình phạt một mức hợp lý với mức khởi điểm của khung hình phạt nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh và xét hỏi tại phiên tòa thấy, bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt được, cơ quan điều tra thu hồi được 01 con trâu nghé cái và trả lại chủ sở hữu, ngoài ra bị cáo đã động viên gia đình thỏa thuận bồi thường thiệt hại về giá trị con trâu cái là 25.000.000đồng cho ông Hoàng Văn V, nên xác nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong và không xem xét về bồi thường trong vụ án này.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng loại 2 sim, nhãn hiệu Oppo màu hồng trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh - đen của bị cáo Lộc Văn H sử dụng để liên lạc với Lộc Văn T trong việc trộm cắp tài sản, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 20F1- 312.69 màu đỏ - đen, kèm theo giấy đăng ký xe mô tô, 02 chìa khóa xe mô tô là xe Lộc Văn H đã cho Lý Quang T mượn từ ngày 05/3/2018, trên đường quay về Lộc Văn H mới biết Lý Quang T sử dụng xe mô tô của mình để đi trộm cắp tài sản, nên cần trả lại xe và các giấy tờ xe cho bị cáo kèm theo 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lộc Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội là phù hợp. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ nhựa màu đen, màn hình đen - trắng là điện thoại của Lộc Văn T đã tặng cho anh Lương Huy T ngày 07/3/2018, do Lộc Văn T đã bỏ trốn, tại phiên tòa không chứng minh được về việc có liên quan đến vụ án hay không, nên cần trả lại cho anh Lương Huy T, số tiền thu được của bà Nguyễn Thị L 220.000đồng, anh Lã Văn H 280.000đồng là số tiền bị cáo Lộc Văn H được Lộc Văn T chia sau khi thực hiện hành vi trộm cắp, Lộc Văn H đã đem trả nợ cho những người này, thấy đây là vật chứng liên quan trực tiếp đến vụ án, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định, việc vay mượn tiền của bị cáo với bà Nguyễn Thị L và ông Lã Văn H là quan hệ dân sự khác, nên không xem xét trong vụ án này. Đối với bà Lưu Thị H và con trai là ông Bùi Văn N là người đã bắt giữ được con trâu nghé cái thất lạc là vật chứng của vụ án, ông Bùi Văn N đã giao nộp cho cơ quan điều tra theo nghĩa vụ của công dân, nên không xem xét về quyền lợi của ông Bùi Văn N và bà Lưu Thị H trong vụ án này. Đối với ông Vũ Đình T là người mang tên trong đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 93C - 081.93 và các giấy tờ liên quan đến xe, theo kết quả ủy thác điều tra xác định ông Vũ Đình T, năm 2016 đã bán chiếc xe trên cho ông Lộc Văn C nên không xem xét quyền lợi trong vụ án này.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định là 200.000đồng sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và các Điều 21, 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

[10] Bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, lời bào chữa của người bào chữa và xin được giảm nhẹ hình phạt.

[11] Lời đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử cần được chấp nhận phần nào là phù hợp.

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các khoản 1 và 3 Điều 17, Điều 58, các điểm a và b khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b khoản 2, các điểm a và b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lộc Văn H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Xử Phạt bị cáo Lộc Văn H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 31/3/2018.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lộc Văn H.

2. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bà Nguyễn Thị M là mẹ đẻ của bị cáo Lộc Văn H đã bồi thường thiệt hại cho ông Hoàng Văn V với số tiền là 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) theo biên bản thỏa thuận bồi thường ngày 07/6/2018.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu 01 điện thoại di động cảm ứng loại 2 sim, nhãn hiệu Oppo màu hồng trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh - đen của bị cáo Lộc Văn H để sung công quỹ Nhà Nước .

- Tịch thu số tiền thu được của bà Nguyễn Thị L là 220.000đồng và anh Lã Văn H là 280.000đồng. Tổng cộng là 500.000đồng đang được gửi tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn để sung công quỹ Nhà nước.

- Trả lại chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 20F1- 312.69 màu đỏ - đen, kèm theo giấy đăng ký xe mô tô; 02 chìa khóa xe mô tô và 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lộc Văn H cho bị cáo Lộc Văn H.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ nhựa màu đen, màn hình đen - trắng cho anh Lương Huy T (Các vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2018).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lộc Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là: 200.000,đồng (Hai trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Các ông, bà Nguyễn Thị L, Lã Văn H, Lưu Thị H, Bùi Văn N, Vũ Đình T và anh Lương Huy T

vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư Pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Khởi